

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 15: Luyện từ và câu](#)

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 15: Luyện từ và câu

Câu 1: Viết tên các loài chim trong những tranh sau :



- | | |
|---------|---------|
| 1 | 2 |
| 3 | 4 |
| 5 | 6 |
| | 7 |

Lời giải chi tiết:

- | | |
|-------------|-------------|
| 1. chào mào | 2. chim sẻ |
| 3. cò | 4. đại bàng |
| 5. vẹt | 6. sáo sậu |
| | 7. cú mèo |

Câu 2: Hãy chọn tên loài chim thích hợp ghi vào mỗi chỗ trống dưới đây:

- a) Đen như
- b) Hôi như
- c) Nhanh như
- d) Nói như
- e) Hót như

(vẹt, quạ, khướu, cú, cắt)

Phương pháp giải:

Dựa vào đặc điểm của mỗi loài chim, em hãy điền tên con vật vào chỗ trống thích hợp.

Lời giải chi tiết:

- a) Đen như quạ.
- b) Hôi như cú.
- c) Nhanh như cắt.
- d) Nói như vẹt.
- e) Hót như khướu.

Câu 3: Chép lại đoạn văn dưới đây cho đúng chính tả sau khi thay □ bằng dấu chấm hoặc dấu phẩy :

Ngày xưa có đôi bạn là Diệc và Cò □ Chúng thường cùng ở □ cùng ăn □ cùng làm việc và đi chơi cùng nhau □ Hai bạn gắn bó với nhau như hình với bóng.

Phương pháp giải:

Gợi ý: Em hãy đọc diễn cảm đoạn văn, chú ý:

- Điền dấu chấm để kết thúc câu.
- Điền dấu phẩy để ngăn cách các ý trong câu.

Lời giải chi tiết:

Ngày xưa có đôi bạn là Diệc và Cò. Chúng thường cùng ở, cùng ăn, cùng làm việc và đi chơi cùng nhau. Hai bạn gắn bó với nhau như hình với bóng.